ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1664/NQ-UBTVQH15

NGHỊ QUYẾT
Về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Gia Lai năm 2025

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 203/2025/QH15;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025;

Xét đề nghị của Chính phủ tại Tờ trình số 392/TTr-CP và Đề án số 393/ĐA-CP ngày 09 tháng 5 năm 2025, Báo cáo thẩm tra số 422/BC-UBPLTP15 ngày 03 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Pháp luật và Tư pháp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Gia Lai

Trên cơ sở Đề án số 393/ĐA-CP ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Gia Lai (mới) năm 2025, Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định sắp xếp để thành lập các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Gia Lai như sau:

1. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Nhơn Lộc và xã Nhơn Tân thành xã mới có tên gọi là **xã An Nhơn Tây**.

2. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Ngô Mây, xã Cát Trinh và xã Cát Tân thành xã mới có tên gọi là **xã Phù Cát**.

3. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Cát Nhơn và xã Cát Tường thành xã mới có tên gọi là **xã Xuân An**.

4. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Cát Hưng, Cát Thắng và Cát Chánh thành xã mới có tên gọi là **xã Ngô Mây**.

5. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Cát Tiến, xã Cát Thành và xã Cát Hải thành xã mới có tên gọi là **xã Cát Tiến**.

6. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Cát Khánh, xã Cát Minh và xã Cát Tài thành xã mới có tên gọi là **xã Đề Gi**.

7. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Cát Hanh và xã Cát Hiệp thành xã mới có tên gọi là **xã Hòa Hội**.

8. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Cát Lâm và xã Cát Sơn thành xã mới có tên gọi là **xã Hội Sơn**.

9. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Phù Mỹ, xã Mỹ Quang và xã Mỹ Chánh Tây thành xã mới có tên gọi là **xã Phù Mỹ**.

10. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Mỹ Chánh, Mỹ Thành và Mỹ Cát thành xã mới có tên gọi là **xã An Lương**.

11. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Bình Dương, xã Mỹ Lợi và xã Mỹ Phong thành xã mới có tên gọi là **xã Bình Dương**.

12. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Mỹ An, Mỹ Thọ và Mỹ Thắng thành xã mới có tên gọi là **xã Phù Mỹ Đông**.

13. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Mỹ Trinh và xã Mỹ Hòa thành xã mới có tên gọi là **xã Phù Mỹ Tây**.

14. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Mỹ Tài và xã Mỹ Hiệp thành xã mới có tên gọi là **xã Phù Mỹ Nam**.

15. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Mỹ Đức, Mỹ Châu và Mỹ Lộc thành xã mới có tên gọi là **xã Phù Mỹ Bắc**.

16. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Tuy Phước, thị trấn Diêu Trì và các xã Phước Thuận, Phước Nghĩa, Phước Lộc thành xã mới có tên gọi là **xã Tuy Phước**.

17. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Phước Sơn, Phước Hòa và Phước Thắng thành xã mới có tên gọi là **xã Tuy Phước Đông**.

18. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Phước An và xã Phước Thành thành xã mới có tên gọi là **xã Tuy Phước Tây**.

19. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Phước Hiệp, Phước Hưng và Phước Quang thành xã mới có tên gọi là **xã Tuy Phước Bắc**.

20. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Phú Phong, xã Tây Xuân và xã Bình Nghi thành xã mới có tên gọi là **xã Tây Sơn**.

21. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Tây Giang và xã Tây Thuận thành xã mới có tên gọi là **xã Bình Khê**.

22. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Vĩnh An, Bình Tường và Tây Phú thành xã mới có tên gọi là **xã Bình Phú**.

23. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Bình Thuận, Bình Tân và Tây An thành xã mới có tên gọi là **xã Bình Hiệp**.

24. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Tây Vinh, Tây Bình, Bình Hòa và Bình Thành thành xã mới có tên gọi là **xã Bình An**.

25. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Tăng Bạt Hổ và các xã Ân Phong, Ân Đức, Ân Tường Đông thành xã mới có tên gọi là **xã Hoài Ân**.

26. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Ân Tường Tây, Ân Hữu và Đak Mang thành xã mới có tên gọi là **xã Ân Tường**.

27. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Ân Nghĩa và xã Bok Tới thành xã mới có tên gọi là **xã Kim Sơn**.

28. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Ân Sơn, Ân Tín và Ân Thạnh thành xã mới có tên gọi là **xã Vạn Đức**.

29. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Ân Hảo Tây, Ân Hảo Đông và Ân Mỹ thành xã mới có tên gọi là **xã Ân Hảo**.

30. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Vân Canh, xã Canh Thuận, xã Canh Hòa và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Canh Hiệp thành xã mới có tên gọi là **xã Vân Canh**.

31. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Canh Vinh, xã Canh Hiển, một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Canh Liên và phần còn lại của xã Canh Hiệp sau khi sắp xếp theo quy định tại khoản 30 Điều này thành xã mới có tên gọi là **xã Canh Vinh**.

32. Sắp xếp phần còn lại của xã Canh Liên sau khi sắp xếp theo quy định tại khoản 31 Điều này thành xã mới có tên gọi là **xã Canh Liên**.

33. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Vĩnh Thạnh và xã Vĩnh Hảo thành xã mới có tên gọi là **xã Vĩnh Thạnh**.

34. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Vĩnh Hiệp và xã Vĩnh Thịnh thành xã mới có tên gọi là **xã Vĩnh Thịnh**.

35. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Vĩnh Thuận, Vĩnh Hòa và Vĩnh Quang thành xã mới có tên gọi là **xã Vĩnh Quang**.

36. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Vĩnh Kim và xã Vĩnh Sơn thành xã mới có tên gọi là **xã Vĩnh Sơn**.

37. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã An Hòa, xã An Quang và một phần diện tích tự nhiên của xã An Nghĩa thành xã mới có tên gọi là **xã An Hòa**.

38. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn An Lão, xã An Tân và xã An Hưng thành xã mới có tên gọi là **xã An Lão**.

39. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã An Trung (huyện An Lão), An Dũng và An Vinh thành xã mới có tên gọi là **xã An Vinh**.

40. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã An Toàn và phần còn lại của xã An Nghĩa sau khi sắp xếp theo quy định tại khoản 37 Điều này thành xã mới có tên gọi là **xã An Toàn**.

41. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Nghĩa Hưng, Chư Đang Ya, Hà Bầu và Biển Hồ thành xã mới có tên gọi là **xã Biển Hồ**.

42. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Ia Kênh, Ia Pếch và Gào thành xã mới có tên gọi là **xã Gào**.

43. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Ia Ly, xã Ia Mơ Nông và xã Ia Kreng thành xã mới có tên gọi là **xã Ia Ly**.

44. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Phú Hòa, xã Nghĩa Hòa và xã Hòa Phú thành xã mới có tên gọi là **xã Chư Păh**.

45. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Đăk Tơ Ver, Hà Tây và Ia Khươl thành xã mới có tên gọi là **xã Ia Khươl**.

46. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Ia Ka, Ia Nhin và Ia Phí thành xã mới có tên gọi là xã **Ia Phí**.

47. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Chư Prông và các xã Ia Phìn, Ia Kly, Ia Drang thành xã mới có tên gọi là **xã Chư Prông**.

48. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Thăng Hưng, Bình Giáo và Bàu Cạn thành xã mới có tên gọi là **xã Bàu Cạn**.

49. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Ia O (huyện Chư Prông), Ia Me và Ia Boòng thành xã mới có tên gọi là **xã Ia Boòng**.

50. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Ia Piơr và xã Ia Lâu thành xã mới có tên gọi là **xã Ia Lâu**.

51. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Ia Ga, Ia Vê và Ia Pia thành xã mới có tên gọi là **xã Ia Pia**.

52. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Ia Băng (huyện Chư Prông), Ia Bang và Ia Tôr thành xã mới có tên gọi là **xã Ia Tôr**.

53. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Chư Sê và các xã Dun, Ia Blang, Ia Pal, Ia Glai thành xã mới có tên gọi là **xã Chư Sê**.

54. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Bar Măih, Ia Tiêm, Chư Pơng và Bờ Ngoong thành xã mới có tên gọi là **xã Bờ Ngoong**.

55. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Ia Hlốp, Ia Hla và Ia Ko thành xã mới có tên gọi là **xã Ia Ko**.

56. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Ayun (huyện Chư Sê), Kông Htok và Al Bá thành xã mới có tên gọi là **xã Al Bá**.

57. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Nhơn Hòa, xã Chư Don và xã Ia Phang thành xã mới có tên gọi là **xã Chư Pưh**.

58. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Ia Blứ và xã Ia Le thành xã mới có tên gọi là **xã Ia Le**.

59. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Ia Dreng, Ia Rong, HBông và Ia Hrú thành xã mới có tên gọi là **xã Ia Hrú**.

60. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Tú An, Xuân An, Song An và Cửu An thành xã mới có tên gọi là **xã Cửu An**.

61. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Đak Pơ và các xã Hà Tam, An Thành, Yang Bắc thành xã mới có tên gọi là **xã Đak Pơ**.

62. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Phú An và xã Ya Hội thành xã mới có tên gọi là **xã Ya Hội**.

63. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Kbang, xã Lơ Ku và xã Đak Smar thành xã mới có tên gọi là **xã Kbang**.

64. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Đông, Nghĩa An và Kông Bơ La thành xã mới có tên gọi là **xã Kông Bơ La**.

65. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Kông Lơng Khơng và xã Tơ Tung thành xã mới có tên gọi là **xã Tơ Tung**.

66. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Sơ Pai và xã Sơn Lang thành xã mới có tên gọi là **xã Sơn Lang**.

67. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Kon Pne và xã Đak Rong thành xã mới có tên gọi là **xã Đak Rong**.

68. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Kông Chro, xã Yang Trung và xã Yang Nam thành xã mới có tên gọi là **xã Kông Chro**.

69. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Đăk Tơ Pang, Kông Yang và Ya Ma thành xã mới có tên gọi là **xã Ya Ma**.

70. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã An Trung (huyện Kông Chro) và xã Chư Krey thành xã mới có tên gọi là **xã Chư Krey**.

71. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Đăk Kơ Ning và xã SRó thành xã mới có tên gọi là **xã SRó**.

72. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Đăk Pling và xã Đăk Song thành xã mới có tên gọi là **xã Đăk Song**.

73. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Đăk Pơ Pho và xã Chơ GLong thành xã mới có tên gọi là **xã Chơ Long**.

74. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Chư Băh và xã Ia Rbol thành xã mới có tên gọi là **xã Ia Rbol**.

75. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Ia Sao (thị xã Ayun Pa) và xã Ia Rtô thành xã mới có tên gọi là **xã Ia Sao**.

76. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Phú Thiện và các xã Ia Sol, Ia Piar, Ia Yeng thành xã mới có tên gọi là **xã Phú Thiện**.

77. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Ayun Hạ, Ia Ake và Chư A Thai thành xã mới có tên gọi là **xã Chư A Thai**.

78. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Chrôh Pơnan, Ia Peng và Ia Hiao thành xã mới có tên gọi là **xã Ia Hiao**.

79. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Chư Răng và xã Pờ Tó thành xã mới có tên gọi là **xã Pờ Tó**.

80. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Ia Mrơn, Kim Tân và Ia Trôk thành xã mới có tên gọi là **xã Ia Pa**.

81. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Chư Mố, Ia Broăi, Ia Kdăm và Ia Tul thành xã mới có tên gọi là **xã Ia Tul**.

82. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Phú Túc và các xã Phú Cần, Chư Ngọc, Ia Mlah, Đất Bằng thành xã mới có tên gọi là **xã Phú Túc**.

83. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Ia Rmok, Krông Năng và Ia Dreh thành xã mới có tên gọi là **xã Ia Dreh**.

84. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Chư RCăm, Chư Gu và Ia Rsai thành xã mới có tên gọi là **xã Ia Rsai**.

85. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Ia Rsươm, Chư Drăng và Uar thành xã mới có tên gọi là **xã Uar**.

86. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Đak Đoa, xã Tân Bình và xã Glar thành xã mới có tên gọi là **xã Đak Đoa**.

87. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Đak Krong, Hneng, Nam Yang và Kon Gang thành xã mới có tên gọi là **xã Kon Gang**.

88. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Ia Băng (huyện Đak Đoa), Adơk và Ia Pết thành xã mới có tên gọi là **xã Ia Băng**.

89. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Hnol, Trang và KDang thành xã mới có tên gọi là **xã KDang**.

90. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Hà Đông và xã Đak Sơmei thành xã mới có tên gọi là **xã Đak Sơmei**.

91. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Kon Dơng và các xã Đăk Yă, Đak Djrăng, Hải Yang thành xã mới có tên gọi là **xã Mang Yang**.

92. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Đê Ar, Kon Thụp và Lơ Pang thành xã mới có tên gọi là **xã Lơ Pang**.

93. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Đak Trôi và xã Kon Chiêng thành xã mới có tên gọi là **xã Kon Chiêng**.

94. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Đak Ta Ley và xã Hra thành xã mới có tên gọi là **xã Hra**.

95. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Đak Jơ Ta và xã Ayun (huyện Mang Yang) thành xã mới có tên gọi là **xã Ayun**.

96. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Ia Kha, xã Ia Bă và xã Ia Grăng thành xã mới có tên gọi là **xã Ia Grai**.

97. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Ia Tô, Ia Khai và Ia Krái thành xã mới có tên gọi là **xã Ia Krái**.

98. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Ia Sao (huyện Ia Grai), Ia Yok, Ia Dêr và Ia Hrung thành xã mới có tên gọi là **xã Ia Hrung**.

99. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Chư Ty và xã Ia Kriêng thành xã mới có tên gọi là **xã Đức Cơ**.

100. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Ia Kla và xã Ia Dơk thành xã mới có tên gọi là **xã Ia Dơk**.

101. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Ia Lang, Ia Din và Ia Krêl thành xã mới có tên gọi là **xã Ia Krêl**.

102. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Đống Đa (thành phố Quy Nhơn), Hải Cảng, Thị Nại và Trần Phú thành phường mới có tên gọi là **phường Quy Nhơn**.

103. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Nhơn Bình và các xã Nhơn Hội, Nhơn Lý, Nhơn Hải thành phường mới có tên gọi là **phường Quy Nhơn Đông**.

104. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Bùi Thị Xuân và xã Phước Mỹ thành phường mới có tên gọi là **phường Quy Nhơn Tây**.

105. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Ngô Mây (thành phố Quy Nhơn), Nguyễn Văn Cừ, Quang Trung và Ghềnh Ráng thành phường mới có tên gọi là **phường Quy Nhơn Nam**.

106. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Trần Quang Diệu và phường Nhơn Phú thành phường mới có tên gọi là **phường Quy Nhơn Bắc**.

107. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Bình Định, xã Nhơn Khánh và xã Nhơn Phúc thành phường mới có tên gọi là **phường Bình Định**.

108. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Đập Đá, xã Nhơn Mỹ và xã Nhơn Hậu thành phường mới có tên gọi là **phường An Nhơn**.

109. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Nhơn Hưng và xã Nhơn An thành phường mới có tên gọi là **phường An Nhơn Đông**.

110. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Nhơn Hòa và xã Nhơn Thọ thành phường mới có tên gọi là **phường An Nhơn Nam**.

111. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Nhơn Thành, xã Nhơn Phong và xã Nhơn Hạnh thành phường mới có tên gọi là **phường An Nhơn Bắc**.

112. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Hoài Đức và phường Bồng Sơn thành phường mới có tên gọi là **phường Bồng Sơn**.

113. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Hoài Thanh, Tam Quan Nam và Hoài Thanh Tây thành phường mới có tên gọi là **phường Hoài Nhơn**.

114. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Tam Quan và xã Hoài Châu thành phường mới có tên gọi là **phường Tam Quan**.

115. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Hoài Hương, xã Hoài Hải và xã Hoài Mỹ thành phường mới có tên gọi là **phường Hoài Nhơn Đông**.

116. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Hoài Hảo và xã Hoài Phú thành phường mới có tên gọi là **phường Hoài Nhơn Tây**.

117. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Hoài Tân và phường Hoài Xuân thành phường mới có tên gọi là **phường Hoài Nhơn Nam**.

118. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Tam Quan Bắc, xã Hoài Sơn và xã Hoài Châu Bắc thành phường mới có tên gọi là **phường Hoài Nhơn Bắc**.

119. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Tây Sơn (thành phố Pleiku), Hội Thương, Hoa Lư, Phù Đổng và xã Trà Đa thành phường mới có tên gọi là **phường Pleiku**.

120. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Trà Bá, Chi Lăng và Hội Phú thành phường mới có tên gọi là **phường Hội Phú**.

121. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Đống Đa (thành phố Pleiku), Yên Thế và Thống Nhất thành phường mới có tên gọi là **phường Thống Nhất**.

122. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân của các phường Yên Đỗ, Ia Kring, Diên Hồng và xã Diên Phú thành phường mới có tên gọi là **phường Diên Hồng**.

123. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Thắng Lợi, xã Chư Á và xã An Phú thành phường mới có tên gọi là **phường An Phú**.

124. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân của phường Ngô Mây và phường Tây Sơn (thị xã An Khê), các phường An Phú, An Phước, An Tân và xã Thành An thành phường mới có tên gọi là **phường An Khê**.

125. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường An Bình, xã Tân An và xã Cư An thành phường mới có tên gọi là **phường An Bình**.

126. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Đoàn Kết, Sông Bờ, Cheo Reo và Hòa Bình thành phường mới có tên gọi là **phường Ayun Pa**.

127. Sau khi sắp xếp, tỉnh Gia Lai có 135 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 110 xã và 25 phường; trong đó có 101 xã, 25 phường hình thành sau sắp xếp quy định tại Điều này và 09 xã không thực hiện sắp xếp là các xã Ia O (huyện Ia Grai), Nhơn Châu, Ia Púch, Ia Mơ, Ia Pnôn, Ia Nan, Ia Dom, Ia Chia và Krong.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày được thông qua.

2. Các cơ quan theo thẩm quyền khẩn trương thực hiện các công tác chuẩn bị cần thiết, bảo đảm để chính quyền địa phương ở các đơn vị hành chính cấp xã hình

thành sau sắp xếp quy định tại Điều 1 của Nghị quyết này chính thức hoạt động từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

3. Chính quyền địa phương ở đơn vị hành chính cấp xã trước sắp xếp tiếp tục hoạt động cho đến khi chính quyền địa phương ở đơn vị hành chính cấp xã hình thành sau sắp xếp chính thức hoạt động.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Chính phủ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai, chính quyền địa phương các đơn vị hành chính liên quan đến việc thực hiện sắp xếp và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan có trách nhiệm tổ chức thi hành Nghị quyết này; sắp xếp, ổn định bộ máy các cơ quan, tổ chức ở địa phương; ổn định đời sống của Nhân dân địa phương, bảo đảm yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng và an ninh trên địa bàn.

2. Giao Chính phủ, căn cứ vào Nghị quyết này và Đề án số 393/ĐA-CP ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ, tổ chức việc xác định chính xác diện tích tự nhiên của các đơn vị hành chính cấp xã và công bố công khai trước ngày 30 tháng 9 năm 2025; đồng thời, khẩn trương triển khai công tác đo đạc, xác định phạm vi ranh giới của các đơn vị hành chính trên thực địa để lập hồ sơ về địa giới đơn vị hành chính theo quy định.

3. Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội và đại biểu Quốc hội tỉnh Gia Lai, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này./.

Nghị quyết này được Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV thông qua ngày 16 tháng 6 năm 2025.

TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
CHỦ TỊCH

Trần Thanh Mẫn

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Địa chỉ:	Số 1, Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại liên hệ:	
- Nội dung:	080.44417
- Phát hành:	080.44243
Email:	congbao@chinhphu.vn
Website	http://congbao.chinhphu.vn